

Số: **31/2019/QĐST-DS**

Bù Đăng, ngày 18 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 87/2019/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Q (H), sinh năm: 1981

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1979

Cùng cư trú tại: Thôn 3, xã Ph, huyện B, tỉnh Bình Phước

- Bị đơn: Bà Đồng Thị Ch, sinh năm: 1969

Anh Lê Văn Ch, sinh năm: 1990

Cùng cư trú tại: Thôn 4, xã Ph, huyện B, tỉnh Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Đồng Thị Ch và anh Lê Văn Ch đồng ý liên đới trả cho vợ chồng anh Nguyễn Văn Q chị Nguyễn Thị H số tiền gốc là 100.000.000đ và tiền lãi là 19.200.000đ. Tổng cộng là 119.200.000đ

Thời hạn trả chậm nhất là ngày 20/6/2019

Đến hạn trả nợ mà bà Đồng Thị Ch, anh Lê Văn Ch không trả hoặc trả không đủ thì phải chịu tiền lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.980.000đ, bị đơn bà Đồng Thị Ch nhận nộp. Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Phước hoàn trả lại cho anh Nguyễn Văn Q chị Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí là 2.815.000đ theo biên lai thu tiền số 0009377 ngày 13 tháng 5 năm 2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện B;
- THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

TRẦN THỊ PHƯƠNG HẠNH